

# VỀ TÊN NHÂN VẬT TRONG TÁC PHẨM “GIA ĐÌNH” CỦA BA KIM

1. ThS- NCS. Phạm Hữu Khương

*Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*

2. PGS. TS. Phạm Ngọc Hàm

*Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Trung Quốc  
Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội*

**Tóm tắt.** Nhân vật trong tác phẩm văn học được thể hiện bằng nhiều khía cạnh như ngoại hình, tính cách, ngôn ngữ, cử chỉ hành động... Ngoài ra, tên nhân vật cũng là một nhân tố, thậm chí là nhân tố đầu tiên tạo nên dấu ấn trong lòng người đọc. Trong quá trình sáng tác, các tác giả đã dày công ngay từ việc đặt tên cho nhân vật và gửi gắm tư tưởng của mình vào đó. Bài viết thông qua phân tích một số tên nhân vật tiêu biểu trong tác phẩm “Gia đình” của Ba Kim, làm sáng tỏ đặc điểm ngữ nghĩa của tên nhân vật với việc thể hiện tư tưởng chủ đạo của tác phẩm.

*Từ khóa.* Tên nhân vật, ngữ nghĩa, tác phẩm Gia đình, Ba Kim, nội dung tư tưởng.

## 1. Đặt vấn đề

Tên gọi là “tài sản” tinh thần của mỗi con người và thường xuất hiện trong quá trình giao tiếp ngôn ngữ. “Họ tên với tư cách là tín hiệu ngôn ngữ có chức năng quy chiếu, dùng để khu biệt cá thể này với cá thể khác trong cộng đồng” [1] Cùng với quá trình phát triển của văn hóa xã hội, các bậc cha mẹ ngày càng chú ý đến việc lựa chọn một cái tên có ý nghĩa nhất cho con của mình. Các nhà văn trong quá trình sáng tác nghệ thuật, ngoài việc đặt tên cho tác phẩm, còn chú ý đến việc đặt tên cho nhân vật trong tác phẩm - những đứa con tinh thần của mình. Tên nhân vật trong tác phẩm có thể là mượn từ một cái tên có thật ngoài đời, cũng có thể là cái tên trừu tượng, mang tính khái quát do chính tác giả đặt ra. Không ít tên gọi được tác giả vận dụng các thủ pháp tu từ để tạo nên, mang ý nghĩa liên tưởng rõ nét. Dù bất cứ phương thức nào thì cái tên đó cũng là dấu hiệu để khu biệt với các nhân vật khác trong cùng tác phẩm. Trong những chừng mực khác nhau, nó có ý nghĩa trong việc góp phần thể hiện tư tưởng, nội dung của tác phẩm, làm cho thế giới nhân vật trong tác phẩm trở nên phong phú, đa dạng như bức tranh cuộc sống ngoài đời vậy.

Cũng như Lỗ Tấn và nhiều nhà văn cùng thời, Ba Kim trong tác phẩm “Gia đình” của mình đã xây dựng thành công tuyến nhân vật với những tên gọi khác nhau, vừa thể hiện đặc trưng văn hóa họ tên của người Trung Quốc, vừa mang những hàm ý sâu sắc trong việc thể hiện nội dung tư tưởng mà tác giả gửi gắm vào từng nhân vật.

Bài viết thông qua phân tích một số tên nhân vật tiêu biểu trong tác phẩm “Gia đình” của Ba Kim, nhằm làm nổi rõ đặc điểm ngữ nghĩa của một số tên nhân vật tiêu biểu trong tác phẩm và vai trò của nó đối với việc thể hiện tư tưởng nội dung tác phẩm.

## 2. Đôi nét về tác phẩm “Gia đình” của Ba Kim

“Gia đình” là tác phẩm tiêu biểu gắn liền với tên tuổi của nhà văn nổi tiếng trong văn học hiện- đương đại Trung Quốc, viết vào năm 1931, giữa lúc xã hội phong kiến Trung Quốc đang trên đà đi đến cáo chung, các nhân tố mới với hứa hẹn một xã hội mới đang hình thành. Ba Kim sáng tác tác phẩm này dựa trên bối cảnh một gia đình quan lại phong kiến ở Thành Đô, tỉnh Tứ Xuyên đầu những năm 30 của thế kỉ XX. Nhiều công trình nghiên cứu đã cho rằng, gia đình ấy mang bóng dáng gia đình mà Ba Kim đã sinh ra và lớn lên. Đó là một thực tế khách quan được tác giả tận mắt chứng kiến và trải nghiệm, tạo nên tính chân thực của tác phẩm. Bằng đôi mắt tinh tường, sắc sảo, Ba Kim đã đi trước thời đại, nhìn thấy xu thế tất yếu của thời đại với những biến cố to lớn và ra sức ủng hộ cái mới bằng việc xây dựng nên những nhân vật trẻ tuổi đầy nhiệt huyết, dám nghĩ dám làm, kiên quyết chống lại lễ giáo phong kiến và tích cực tham gia vào phong trào sinh viên như Giác Tuệ và những thân phận cùng khổ, mặc dù bị ràng buộc bởi lễ giáo nhưng vẫn thầm hy vọng được tháo cũi sổ lồng, vươn tới tự do như Minh Phượng.

Tác phẩm gồm một loạt những nhân vật trẻ tuổi như ba anh em Giác Tân, Giác Dân, Giác Tuệ và Tiên Mai Phương, Lý Thụy Giác, Cầm, Minh Phượng... cùng với các nhân vật đại diện cho tầng lớp thống trị phong kiến, mỗi người một vẻ và một số phận khác nhau đã làm nên một xã hội thu nhỏ đầy mâu thuẫn trong gia đình họ Cao.

## 3. Đặc điểm tên gọi các nhân vật trong “Gia đình”

Trước hết, có thể khẳng định, tên nhân vật được tác giả đặt trong tác phẩm không phải là ngẫu nhiên mà có dụng ý sâu xa, mang ý nghĩa tượng trưng, ẩn dụ rõ nét. Với tên gọi của ba nhân vật nam thanh niên trẻ tuổi, là ba anh em nhà họ Cao, Giác Tân, Giác Dân và Giác Tuệ đều chung tên đệm là “giác”. Về mặt văn tự, chữ giác (覺) là một chữ kết cấu trên dưới, trong một số từ điển hiện đại đều giải thích rằng, đây là chữ hình thanh, phần trên là tự tố biểu thanh, phần dưới là tự tố biểu nghĩa. Tuy nhiên, cũng có học giả cho rằng, đây là chữ hội ý, tính chất hội ý cũng gần như chữ “học” (學), phần trên là hình ảnh biểu trưng thể hiện sự hướng đạo bằng trực quan giúp cho nhận thức của con người, phần dưới là “kiến” (見: nhìn thấy, nhận biết bằng mắt). Chữ “giác” gồm những nghĩa: (1) sự cảm nhận và phân biệt sự vật qua giác quan của người hoặc động vật; (2) thức tỉnh sau khi ngủ; (3) cảm thấy. [2]

Tân (新) nghĩa là mới, dân (民) chỉ chung cho số đông người bình thường trong xã hội. Lễ giáo phong kiến phân định giữa *nhân* (人) và *dân* (民), *nhân* dùng để chỉ tầng lớp thượng lưu, còn *dân* chỉ tầng lớp dưới, như *bách tính, trăm họ, muôn dân*. Tuệ (慧) nghĩa là thông minh, tài trí. Chính cái tên “Giác Tuệ” đã thể hiện đầy đủ tính chất của một nhân vật đại diện cho tầng lớp trí thức trẻ có giác ngộ, tư tưởng tiến bộ và là hiện thân của tác giả.

Tác giả Ba Kim đã gửi vào nhân vật niềm tin vào thế hệ trẻ Trung Quốc những năm 30 của thế kỷ trước, đồng thời cũng phản ánh sự nhìn nhận về xu thế tất yếu của thời đại, của lịch sử. Những tên gọi ấy đã nói lên nhận thức của thế hệ trẻ về xu thế mới của thời đại (覺新: Giác Tân), nhận thức về phẩm chất tốt đẹp của những người dân bình thường (覺民 Giác Dân) và đặc biệt là vì có trí tuệ, có cái nhìn sắc sảo mới nhận biết được vẻ đẹp tâm hồn của những người dưới đáy cùng xã hội phong kiến và xu thế thời đại (覺慧 Giác Tuệ).

Ba nhân vật là ba anh em cùng một hoàn cảnh sống, đã, đang và sẽ bước ra khỏi “cao đường minh kính” của nhà họ Cao để hòa nhập vào xu thế mới của thời đại. Tuy nhiên, trình độ nhận thức, mức độ tiến bộ của mỗi con người ấy khác nhau.

Các nhân vật nữ như Tiền Mai Phương (錢梅芳), Lý Thụy Giác (李瑞玉) mang đầy đủ họ tên. Họ Tiền và họ Lý đều là những họ phổ biến mang đặc trưng Trung Quốc. Những nhân vật không mang họ như Cầm (琴), Minh Phượng (鳴鳳), đều là những cái tên rất đẹp, thể hiện tâm tư nguyện vọng hay những thú vui tao nhã của con người. Cả thế giới nhân vật trẻ tuổi ấy, kể cả nhân vật đại diện cho tầng lớp kẻ hầu người hạ cũng không còn mang những cái tên quê mùa, xấu xí nữa.

Trong các tên nhân vật của tác phẩm, đáng chú ý nhất là Minh Phượng (鳴鳳), trong đó, *Minh* (鳴) là *kêu, hót*; *Phượng* (鳳) là loài chim quý, trong tứ linh *long, ly, quy, phượng* mà mỗi loài đều thường được sử dụng làm tên người. “Cái tên của người Hán và người Việt hiện đại là sự phản ánh sinh động quan điểm thẩm mỹ, đạo lí làm người, ý thức vươn lên trong cuộc sống và mang đậm bản sắc dân tộc.” [1]

Nếu một người nào khác đặt tên là Minh Phượng, khi chọn chữ cho tên, chưa chắc người đó đã chọn chữ 鳴 *minh* là *kêu/ hót*. Trong tiếng Hán có những chữ *minh* khác nhau như 鳴 (*kêu/hót*), 明 (*sáng*), 铭 (*khắc*), 溟 (*biển*), 暝 (*trời tối*). Tuy nhiên, tiếng Hán và tiếng Việt đều là những ngôn ngữ âm tiết tính, đặc biệt chữ Hán là văn tự biểu ý, lại có nhiều chữ cùng một âm nhưng khác nhau về nghĩa và hình thể. Khi đặt tên, người Trung Quốc cũng như người Việt Nam không những chỉ chú ý đến ý nghĩa của cái tên riêng biệt mà còn chú ý đến sự kết hợp nghĩa của tên chính, tên đệm và đôi khi cả với họ nữa để tạo thành một tổ từ có ý nghĩa, thể hiện ngụ ý, nguyện vọng của người đặt tên. *Minh Phượng* với sự kết hợp ý nghĩa của hai chữ tạo thành tiếng *chim phượng hót*. Trong tác phẩm, tác giả đã ủng hộ và ngợi ca vẻ trong sáng, thanh tao của mối tình giữa chàng thanh niên trí thức xuất thân quý tộc nhưng sớm giác ngộ về tư tưởng *Giác Tuệ* và người hầu, xuất thân hèn kém *Minh Phượng*. Tác giả đã để cho đôi trai gái gặp nhau trong rừng mai thanh tao, nhành mai mà *Giác Tuệ* ngắt giùm *Minh Phượng* luôn được *Minh Phượng* nâng niu trên tay và tạo nên khoảng cách cần thiết trong tình yêu của hai người kể cả khi *Giác Tuệ* và *Minh Phượng* ngồi tâm sự trên ghế đá. Sau bao lần từ chối tình yêu của *Giác Tuệ*, *Minh Phượng* ít nhất đã một lần thổ lộ với *Giác Tuệ* về tình yêu, niềm tin tưởng cũng như nỗi sợ hãi kinh hoàng của mình trong nhà họ Cao. Đọc xong tác phẩm, ta không thể quên được một lần, *Minh Phượng nằm mơ thấy đàn sói đuổi theo nàng, trong cơn nguy kịch thì bỗng có một chàng trai khôi ngô giúp nàng đánh đuổi đàn sói. Người đó chính là Giác Tuệ. Giấc mơ đồng thời cũng là lời tâm sự, là hy vọng muốn tháo cũi sổ lồng, đồng thời là lời gửi gắm, niềm tin yêu vào chính người thanh niên có nghị lực đang theo đuổi Minh Phượng và Minh Phượng cũng đang thầm yêu trộm nhớ chàng. Tiếng Phượng hót trong rừng mai thanh tao đó là cả một tâm sự, là tiếng lòng tha thiết của Minh Phượng, cũng là tiếng lòng của biết bao cô gái thông minh, tâm hồn trong sáng với khát vọng vượt khỏi tù ngục của lễ giáo, vươn tới tự do mà chỉ có những con người thông tuệ mới cảm nhận được.*

Ngoài *Minh Phượng* ra, các nhân vật nữ như *Mai Phương*, *Thụy Giác*, *Cầm*,... cũng là những

cái tên rất đẹp mang tính ước lệ của người xưa. Trong đó, *Mai* là biểu trưng của sự thanh cao, trong sáng, mảnh dẻ: “Mai cốt cách, tuyết tinh thần”, *Mai Phuong* (梅芳) là hương thơm thanh khiết của hoa mai. *Thuy* (瑞) và *Giác* (珏) đều là tên các loại ngọc quý làm đẹp cho đời, trong đó, *Giác* (珏) là một chữ hội ý với ý nghĩa là *hai miếng ngọc ghép lại*, nghĩa biểu trưng có thể hiểu rằng “Giác là sự hội tụ của cái đẹp”. *Cầm* (琴) là đàn, cũng là một trong những thú vui tao nhã của người xưa *cầm kỳ thi họa* hay *cầm kỳ thi tửu*. Và những mối tình giữa Giác Tuệ với Minh Phượng, Giác Dân với Cầm cũng đã thể hiện xu thế đả phá cái gọi là môn đăng hộ đối của quan niệm hôn nhân phong kiến, vươn tới tự do yêu đương trong một xã hội không còn ràng buộc về đẳng cấp mà hơn ai hết, chính tác giả đã nhìn thấy xu thế tất yếu của nó.

#### 4. Vai trò của tên nhân vật trong việc thể hiện tư tưởng nội dung tác phẩm

Ba Kim sinh trưởng trong một gia đình quan lại phong kiến ở Thành Đô, tỉnh Tứ Xuyên, ông là người chịu ảnh hưởng sâu sắc của trào lưu mới từ sau phong trào Ngũ tứ 1919. Ông sớm hình thành tư tưởng phản phong và tinh thần phản phong ngày càng mãnh liệt. Có thể nói, chính gia đình đã trở thành thực tế hết sức sinh động và chân thực giúp ông làm nên một tác phẩm “*Gia đình*”, là hình ảnh thu nhỏ của chế độ phong kiến lụi tàn và xu thế mới hình thành ngay trong đó. Đi đôi với phản đối tư tưởng phong kiến bảo thủ và tàn độc, ông đã ủng hộ nhiệt tình cho thế hệ trẻ và ca ngợi những nhân tố mới đang hình thành và phát triển, nhất là những mối tình trong sáng của những lứa đôi không cùng giai cấp. Tác giả hơn ai hết đã nhìn thấy vẻ đẹp tâm hồn trong sáng của người lao động và thông qua việc tái hiện những mối tình đó nhằm hướng về một xã hội tự do bình đẳng.

Tư tưởng tiến bộ ấy của tác giả một phần được thể hiện trong việc đặt tên cho các nhân vật của mình. Tên nhân vật dù chỉ là một từ đơn như *Cầm* hay gồm hai từ đơn trở lên thì sự kết hợp các yếu tố tạo tên nhân vật ấy cũng thể hiện tình yêu của tác giả với những nhân vật mà bản thân tác giả muốn gửi gắm vào đó niềm hy vọng và tin tưởng. Dù mang tính ước lệ nhưng những cái tên *Giác Tuệ*, *Giác Tân*, *Giác Dân* hay *Minh Phượng* giúp cho người đọc thông qua tư duy liên tưởng và phân tích, một mặt hiểu được xu thế của lịch sử xã hội, mặt khác còn cảm nhận được thế giới tâm hồn cũng như nghị lực vươn lên theo dòng thời đại của nhân vật thông qua những tên gọi đầy ý nghĩa đó. Những cái tên *Cầm*, *Thuy Giác*, *Mai Phuong* khiến người đọc cảm nhận về vẻ đẹp nữ tính cũng như vẻ trong sáng của tâm hồn nhân vật, từ đó có thể lĩnh hội được tình yêu mà tác giả dành cho nhân vật cũng như tính nhân đạo của tác phẩm. Những cái tên ấy cũng là hồi chuông báo hiệu cái mới đang từng ngày nảy nở, hẹn một tương lai tự do bình đẳng từ sau thắng lợi của phong trào Ngũ tứ.

#### 5. Lời kết

Tên gọi các nhân vật trong tác phẩm văn học Trung Quốc nói chung và trong “*Gia đình*” của Ba Kim nói riêng đã thể hiện rõ nét đặc trưng ngôn ngữ và văn hóa họ tên của người Trung Quốc. Những tên gọi ấy là sản phẩm tinh thần của tác giả, góp phần đắc lực vào việc thể hiện tư tưởng, nội dung tác phẩm và hàm chứa ngụ ý sâu sắc của tác giả. Có thể nói, nếu không có trải nghiệm thực tiễn thiết thực và cái nhìn sắc sảo về xu thế tất yếu của thời đại cũng như niềm tin vào thế hệ

trẻ, Ba Kim sẽ không có được một “Gia đình” với một loạt những tên mang ý nghĩa sâu sắc, cuốn hút người đọc và được dịch ra nhiều thứ tiếng như vậy. Đọc tác phẩm, chúng ta cần dành thời gian suy ngẫm về những cái tên nhân vật mang đậm ý nghĩa biểu trưng ấy mới có thể hiểu được tư tưởng nội dung tác phẩm cũng như hàm ý sâu sắc của họ tên người Trung Quốc nói chung và tên gọi nhân vật trong tác phẩm văn học nói riêng.

### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Phạm Ngọc Hàm. *Từ ngữ xưng hô trong tiếng Hán so sánh với tiếng Việt*. Nxb ĐHQG Hà Nội. 2008.
- [2] 李葆嘉、唐志超. 现代汉语规范词典[Z]. 长春：吉林大学出版社，2001.
- [3] 李静文. 巴金小说《家》人物命名的修辞手段[J]. 青年作家第，2014（24）.
- [4] 王军云. 中国起名学[M]. 北京：中国华侨出版社，2005.
- [5] 谢海东. 好姓名好人生——十二属相起名宝典[M]. 北京：新世界出版社，2006